TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31 /2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Kon Tum, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc " *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*", giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị Nh, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đoàn K, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Anh Bùi Ngọc Ph, sinh năm 1970.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Đoàn K, thành phố K, tỉnh Kon Tum

Tạm trú: Thôn 1 thị trấn S, huyện S tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Nh và anh Bùi Ngọc Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Nh và anh Bùi Ngọc Ph thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Phan Thị Nh có trách nhiệm trực tiếp nuôi con Bùi Thanh L, sinh ngày 25/9/2006 đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

Về cấp dưỡng nuôi con*:* Chị Phan Thị Nh không yêu cầu anh Ph́ cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở, không ai được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết;

Về nợ chung; Không có.

Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Phan Thị Nh nhận chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Phan Thị Nh đã nộp tạm ứng tiền án phí theo biên lai số 0001258, ngày 13/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho chị Phan Thị Nh số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đồng Thị Bình